

Số: 23/2022/MBS/HĐQT-BC

Hà Nội, ngày 19 tháng 07 năm 2022

## BÁO CÁO

### Tình hình quản trị công ty (6 tháng năm 2022)

Kính gửi: – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
– Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;  
– Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7-8 Tòa nhà MB, Số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: +84 247304 5688 Fax: +84 24 37262601
- Vốn điều lệ: 2.676.183.240.000 đồng.
- Mã chứng khoán: MBS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

#### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Công ty CP Chứng khoán MB đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông vào ngày 26/04/2022. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung chính như sau:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/MBS/ĐHĐCĐ-NQ	26/04/2022	<p>Đại hội đồng cổ đông năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022.</li><li>- Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.</li><li>- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.</li><li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.</li><li>- Thông qua Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận đến năm 2021 và kế hoạch năm 2022.</li><li>- Thông qua Tờ trình Thông qua việc niêm yết các trái phiếu cần phải niêm yết được phát hành trong khoảng thời gian từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 cho đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.</li><li>- Thông qua Tờ trình Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022.</li><li>- Thông qua Tờ trình Tăng vốn điều lệ Công ty CP Chứng khoán MB.</li><li>- Thông qua Tờ trình Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.</li><li>- Thông qua Bầu bổ sung thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2018 – 2023.</li></ul>

#### II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập
-----	-----------------	---	---

			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Viết Hải	Chủ tịch HĐQT	03/06/2020	
2	Ông Vũ Thành Trung	Phó Chủ tịch HĐQT	15/04/2016	
3	Ông Trần Hải Hà	Thành viên HĐQT	28/04/2014	26/04/2022
4	Ông Phan Phương Anh	Thành viên HĐQT	26/04/2022	
5	Bà Trần Thị Kim Thanh	Thành viên HĐQT độc lập	20/04/2018	
6	Bà Nguyễn Minh Hằng	Thành viên HĐQT	03/06/2020	

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Viết Hải	02	100%	
2	Ông Vũ Thành Trung	02	100%	
3	Ông Trần Hải Hà	02	100%	
4	Ông Phan Phương Anh	00		Thành viên mới
5	Bà Trần Thị Kim Thanh	02	100%	
6	Bà Nguyễn Minh Hằng	02	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Công tác giám sát tuân thủ các chỉ đạo của HĐQT trong năm 2022 tiếp tục được chú trọng thực hiện mạnh mẽ, quyết liệt, đảm bảo tất cả các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của HĐQT, Chủ tịch HĐQT được giám sát thực hiện chặt chẽ, thường xuyên và rõ trách nhiệm.
- HĐQT đã tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2022 đúng theo quy định của pháp luật hiện hành vào ngày 26/04/2022.
- Tại các phiên họp định kỳ, HĐQT công ty đều tiến hành thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của quý và bản kế hoạch giai đoạn sau do Ban Tổng giám đốc trình bày. Các cuộc họp đều được thảo luận dân chủ, công khai và có trách nhiệm cao.
- Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động kinh doanh theo định hướng chiến lược dài hạn của MBS, đồng thời nâng cao công tác quản lý, quản trị rủi ro và kiểm soát rủi ro.
- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh cán bộ quản lý của Công ty theo đúng trình tự và đúng quy định của Điều lệ.
- Công tác quản trị công ty của HĐQT được duy trì, củng cố và luôn đổi mới nhằm đáp ứng yêu cầu công việc và thực tiễn kinh doanh. Nhìn chung, hoạt động giám sát được tiến hành chặt chẽ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Theo đánh giá của HĐQT, tất cả các thành viên Ban Tổng giám đốc đã cố gắng hoàn thành tốt chức trách của mình. Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý chủ chốt đã thực hiện hiệu quả và hợp lý các quyết định của HĐQT.

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hiện tại, MBS có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị gồm: Ủy ban nhân sự và lương thưởng, Ủy ban quản lý rủi ro. Các tiểu ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng tiểu ban do HĐQT ban hành và hỗ trợ cho HĐQT trong các mảng hoạt động được phân công.

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2022):



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2021/MBS/HĐQT-NQ	07/01/2022	Khen thưởng Tập thể cá nhân năm 2021	100%
2	02/2021/MBS/HĐQT-NQ	10/01/2022	Thiết lập hạn mức bảo lãnh với Ngân hàng BIDV	100%
3	03/2021/MBS/HĐQT-NQ	10/01/2022	Thiết lập hạn mức vay vốn với Ngân hàng BIDV	100%
4	04/2021/MBS/HĐQT-NQ	10/01/2022	Thiết lập hạn mức tín dụng với Ngân hàng Indovina	100%
5	05/2021/MBS/HĐQT-NQ	10/01/2022	Thiết lập hạn mức tín dụng với Ngân hàng Daegu - CN Hồ Chí Minh	100%
6	06/2021/MBS/HĐQT-NQ	13/01/2022	Đầu tư trái phiếu phát hành riêng lẻ của Công ty TNHH Điện mặt trời Trung Nam Thuận Nam giữa MBS và MB	100%
7	07/2021/MBS/HĐQT-NQ	18/01/2022	Triển khai thực hiện cung cấp Dịch vụ chứng khoán	100%
8	16/2021/MBS/HĐQT-NQ	15/02/2022	Ban hành Quy chế Báo cáo và Công bố thông tin	80%
9	18/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu ACB	80%
10	19/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu FPT	80%
11	20/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu HDB	80%
12	21/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu HPG	80%
13	22/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu KDH	80%
14	23/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu MSN	80%
15	24/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu MWG	80%
16	25/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu POW	80%
17	26/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu STB	80%
18	27/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu TCB	80%
19	28/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu VHM	80%
20	29/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu VIC	80%
21	30/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu VNM	80%
22	31/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu VPB	80%
23	32/2021/MBS/HĐQT-NQ	23/02/2022	Phát hành chứng quyền có bảo đảm trên cổ phiếu VRE	80%
24	33/2021/MBS/HĐQT-NQ	02/03/2022	Thiết lập hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	100%
25	34/2021/MBS/HĐQT-NQ	02/03/2022	Thiết lập hạn mức tín dụng với Ngân hàng liên doanh Việt - Nga	100%
26	35/2021/MBS/HĐQT-NQ	07/03/2022	Phát hành trái phiếu MBS không chuyển đổi lần 1 năm 2022	100%
27	36/2021/MBS/HĐQT-NQ	11/03/2022	Thiết lập hạn mức tín dụng với Ngân hàng CTBC	100%
28	37/2021/MBS/HĐQT-NQ	01/03/2022	Bổ nhiệm chính thức cán bộ (ông Dương Văn Chung)	100%
29	38/2021/MBS/HĐQT-NQ	01/03/2022	Bổ nhiệm chính thức cán bộ (Bà Bùi Thị Hồng Hạnh)	100%
30	39/2021/MBS/HĐQT-NQ	28/03/2022	Thiết lập hạn mức tín dụng với Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt	100%
31	40/2021/MBS/HĐQT-NQ	13/04/2022	Thiết lập hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Hàng Hải	100%
32	41/2021/MBS/HĐQT-NQ	13/04/2022	Thiết lập hạn mức tín dụng với Ngân hàng Công nghiệp Hàn Quốc – Chi nhánh Hà Nội	100%
33	42/2021/MBS/HĐQT-NQ	12/04/2022	Ban hành Chiến lược MBS giai đoạn 2022-2026	80%
34	43/2021/MBS/HĐQT-NQ	04/05/2022	Thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu năm 2022	100%
35	44/2021/MBS/HĐQT-NQ	04/05/2022	Thông qua triển khai thực hiện tăng V&L và hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu	100%
36	45/2021/MBS/HĐQT-NQ	04/05/2022	Phân công công tác thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán MB	100%
37	46/2021/MBS/HĐQT-NQ	04/05/2022	Thay đổi thành viên của Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng	100%
38	47/2021/MBS/HĐQT-NQ	04/05/2022	Thay đổi thành viên của Ủy ban Quản lý rủi ro	100%
39	48/2021/MBS/HĐQT-NQ	04/05/2022	Thay đổi thành viên của Hội đồng Thi đua khen thưởng cấp HĐQT	100%



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
40	49/2021/MBS/HĐQT-NQ	04/05/2022	Thay đổi thành viên Hội đồng đầu tư	100%
41	50/2021/MBS/HĐQT-NQ	04/05/2022	Thay đổi thành viên Ban chỉ đạo xây dựng và triển khai chiến lược giai đoạn 2022-2026	100%
42	51/2021/MBS/HĐQT-NQ	05/05/2022	Giao dịch cổ phiếu lẻ với người nội bộ và người có liên quan	80%
43	52/2021/MBS/HĐQT-NQ	13/05/2022	Thông qua hạn mức tín dụng hợp vốn do Ngân hàng Union Bank of Taiwan làm đầu mối thu xếp	100%
44	53/2021/MBS/HĐQT-NQ	17/05/2022	Ban hành Ma trận Phân cấp thẩm quyền Cấp HĐQT	80%
45	57/2021/MBS/HĐQT-QĐ	26/05/2022	Bổ nhiệm cán bộ (Nguyễn Xuân Cường TV BDH)	100%
46	58/2021/MBS/HĐQT-QĐ	26/05/2022	Bổ nhiệm cán bộ (Ông Nguyễn Ngô Minh - PGĐ SSG)	100%
47	59/2021/MBS/HĐQT-NQ	24/05/2022	Thiết lập hạn mức tín dụng tại Ngân hàng Mega International Commercial Bank	100%
48	61/2021/MBS/HĐQT-NQ	08/06/2022	Miễn nhiệm cán bộ (TGD Trần Hải Hà)	100%
49	62/2021/MBS/HĐQT-NQ	15/06/2022	Phân công công tác thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán MB	100%
50	63/2021/MBS/HĐQT-NQ	15/06/2022	Thay đổi thành viên của Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng	100%
51	64/2021/MBS/HĐQT-NQ	15/06/2022	Thay đổi thành viên của Ủy ban QLRR	100%
52	65/2021/MBS/HĐQT-NQ	08/06/2022	Thay đổi Người phụ trách quản trị Công ty	100%
53	66/2021/MBS/HĐQT-NQ	08/06/2022	Thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty	100%
54	67/2021/MBS/HĐQT-NQ	15/06/2022	Thay đổi thành viên Ban chỉ đạo xây dựng và triển khai chiến lược giai đoạn 2022-2026	100%
55	69/2021/MBS/HĐQT-NQ	08/06/2022	Bổ nhiệm cán bộ (TGD Phan Phương Anh)	100%
56	70/2021/MBS/HĐQT-NQ	17/06/2022	Thiết lập hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	80%
57	71/2021/MBS/HĐQT-NQ	17/06/2022	Thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp của MBS tại CTCP Cảng Tân Cảng Hiệp Phước	80%
58	72/2021/MBS/HĐQT-NQ	22/06/2022	Giao dịch với Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư MB	100%

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2022)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Phạm Thị Hoa	Trưởng BKS	Bầu làm TV BKS từ 10/04/2021	Thạc sỹ
2	Bà Nguyễn Thị Diệp Quỳnh	TV BKS	Bầu làm TV BKS từ 28/04/2014	Thạc sỹ
3	Bà Vũ Thị Hương	TV BKS	Bầu làm TV BKS từ 27/04/2017	Đại học

#### 2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phạm Thị Hoa	03	100%	3/3	
2	Bà Nguyễn Thị Diệp Quỳnh	03	100%	3/3	
3	Bà Vũ Thị Hương	03	100%	3/3	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

- Năm 2022, Công tác giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban TGD và Cổ đông tiếp tục thực hiện mạnh mẽ và quyết liệt, đúng quy định, cụ thể: Thực hiện các nhiệm vụ giám sát theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, gồm: Giám sát thực thi chiến lược; giám sát tài chính, hoạt động quản



lý rủi ro; giám sát hoạt động đầu tư mua bán tài sản và thuê ngoài; giám sát hoạt động xử lý thu hồi nợ xấu; giám sát hoạt động giao dịch với các bên liên quan; giám sát triển khai hoạt động kinh doanh mới và tuân thủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

- Xây dựng cơ chế báo cáo giám sát đối với HĐQT/Tổng giám đốc định kỳ theo tháng/quý. Kịp thời kiến nghị HĐQT/Tổng giám đốc tuân thủ các chỉ tiêu an toàn tài chính và giới hạn đầu tư theo quy định của Pháp luật; khuyến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực quản trị, điều hành và hiệu quả hoạt động kinh doanh.
  - Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT/Các Ủy ban trực thuộc HĐQT; cho ý kiến đối với các tờ trình thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT với vai trò độc lập, đưa ra các ý kiến khách quan góp phần giảm thiểu rủi ro trong hoạt động kinh doanh của công ty.
  - Phối hợp tốt với tuyến bảo vệ thứ 2 trong mô hình 3 tuyến bảo vệ, thực hiện chia sẻ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát, kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro và quản trị tài chính.
  - Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021; Quyết toán báo cáo tài chính năm 2021 theo đúng quy định của Pháp luật và quy định nội bộ.
  - Chỉ đạo tổ chức triển khai các chương trình kiểm toán nội bộ trong 6 tháng đầu năm 2022 gồm: thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2021, quyết toán Báo cáo tài chính năm 2021; kiểm toán hoạt động chi trả thu nhập môi giới; hoạt động đầu tư mua sắm CNTT, quy trình đầu tư trái phiếu mã FLC,... Đào tạo nâng cao năng lực nguồn nhân sự kiểm toán nội bộ nhằm đáp ứng yêu cầu về kiểm toán theo quy định của Pháp luật và thông lệ quốc tế.
  - Tham gia đóng góp ý kiến trong việc ban hành các quy định nội bộ của công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và hạn chế rủi ro.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, cơ chế phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc được cụ thể hóa trong quy chế Quản trị công ty/quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và được thực hiện tốt, cụ thể:

- HĐQT, Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ.
- BKS phối hợp với HĐQT chỉ đạo Kiểm toán nội bộ thực hiện các chương trình kiểm toán, giám sát các hoạt động.
- Định kỳ hàng quý, BKS làm việc với Tổng Giám đốc hoặc thành viên Ban Tổng giám đốc được ủy quyền về: kết quả giám sát, kiểm toán; công tác khắc phục, chỉnh sửa đề xuất của Ban kiểm soát/Kiểm toán nội bộ.
- Định kỳ hàng quý làm việc trực tiếp với các đơn vị tuyến bảo vệ thứ 2 (QTRR/KSNB) nhằm chia sẻ thông tin, nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát.
- Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng nhận báo cáo trực tiếp từ các đơn vị, cá nhân liên quan và các báo cáo đột xuất khi phát sinh, thực hiện giám sát và đưa ra các khuyến nghị kịp thời với HĐQT/TGDĐ.
- Các ý kiến, kiến nghị của BKS được HĐQT, TGDĐ ghi nhận, bổ sung và chỉnh sửa hoàn thiện kịp thời, đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh.

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trần Hải Hà	26/07/1980	Thạc sỹ	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc từ 03/06/2013; Bầu làm TV HĐQT từ 28/04/2014, miễn nhiệm TV HĐQT từ 26/04/2022
2	Bà Phùng Thị Thanh Hà	16/01/1981	Thạc sỹ	Giao nhiệm vụ Phó TGDĐ từ 05/07/2013
3	Ông Lê Thành Nam	13/12/1978	Cử nhân	Giao nhiệm vụ Phó TGDĐ từ 08/04/2015
4	Ông Lê Văn Tuấn	02/10/1979	Thạc sỹ	Giao nhiệm vụ TV BDH từ 02/01/2019
5	Ông Nguyễn Xuân Cường	23/03/1989	Thạc sỹ	Giao nhiệm vụ TV BDH từ

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
				01/06/2022

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Văn Học	10/10/1977	Thạc sỹ	Bổ nhiệm KTT từ 23/08/2018

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác đã tham gia khóa đào tạo “Quản trị Công ty” do Ủy Ban Chứng khoán tổ chức.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

##### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ngân hàng TMCP Quân đội	MBBA810555		0100283873; Ngày cấp 30/09/1994, thay đổi lần thứ 48 ngày 02/12/2020; Sở KHĐT HN	18 Lê Văn Lương, Cầu Giấy, Hà Nội	05/2000			Công ty mẹ
2	Lê Việt Hải	005C000009	Chủ tịch HĐQT			03/06/2020		Bầu làm TV HĐQT từ 03/06/2020	Chủ tịch HĐQT
3	Vũ Thành Trung	005C231981	Phó Chủ tịch HĐQT			15/04/2016		Bầu làm TV HĐQT từ 15/4/2016	Phó Chủ tịch HĐQT
4	Phan Phương Anh	005C001144	Thành viên HĐQT			26/04/2022		Bầu làm TV HĐQT từ 26/04/2022	Thành viên HĐQT
5	Trần Thị Kim Thanh	005C449997	Thành viên HĐQT			20/04/2018		Bầu làm TV HĐQT từ 20/04/2018	Thành viên HĐQT
6	Nguyễn Minh Hằng	005C000702	Thành viên HĐQT			03/06/2020		Bầu làm TV HĐQT từ 03/06/2020	Thành viên HĐQT
7	Phạm Thị Hoa	005C054589	Trưởng Ban kiểm soát			10/04/2021		Bầu làm TV BKS từ 10/04/2021	Trưởng Ban kiểm soát
8	Nguyễn Thị Diệp Quỳnh	005C299699	Thành viên BKS			28/04/2014		Bầu làm TV BKS từ 28/04/2014	Thành viên BKS



9	Vũ Thị Hương		Thành viên BKS			27/04/2017		Bầu làm TV BKS từ 27/04/2017	Thành viên BKS
10	Trần Hải Hà	005C02 8887	TGD			03/06/2013		Bổ nhiệm Tổng Giám đốc từ 03/06/2013; Bầu làm TV HĐQT từ 28/04/2014; Miễn nhiệm TV HĐQT từ 26/04/2022	TGD
11	Phùng Thị Thanh Hà	005C02 8700	Phó Tổng Giám đốc, người được ủy quyền công bố thông tin			05/07/2013		Giao nhiệm vụ Phó TGD từ 05/07/2013	Phó Tổng Giám đốc, người được ủy quyền công bố thông tin
12	Lê Thành Nam	005C59 5666	Phó Tổng Giám đốc			08/04/2015		Giao nhiệm vụ Phó TGD từ 08/04/2015	Phó Tổng Giám đốc
13	Lê Văn Tuấn	005C05 4776	Thành viên Ban điều hành			02/01/2019		Giao nhiệm vụ TV BĐH từ 02/01/2019	Thành viên Ban điều hành
14	Nguyễn Xuân Cường	005C71 1254	Thành viên Ban điều hành			01/06/2022		Giao nhiệm vụ TV BĐH từ 01/06/2022	Thành viên Ban điều hành
15	Nguyễn Kim Chung	005C00 6808	Giám đốc tài chính			09/12/2011		Bổ nhiệm Giám đốc tài chính từ 10/04/2021	Giám đốc tài chính
16	Nguyễn Văn Học	005C09 9298	Kế toán trưởng			23/08/2018		Bổ nhiệm KTT từ 23/08/2018	Kế toán trưởng

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng khối lượng giao dịch	Ghi chú
1	Ngân hàng TMCP Quân đội	Công ty mẹ	0100283873; Ngày cấp 30/09/1994, thay đổi lần thứ 48 ngày 02/12/2020; Sở KHĐT HN	18 Lê Văn Lương, Cầu Giấy, Hà Nội	01/01/2022 đến 30/06/2022	Nghị quyết số 59/2021/MBS/HĐQT-NQ ngày 10/6/2021 về việc Giao dịch với Ngân hàng TMCP Quân đội	Hội đồng Quản trị chấp thuận thông qua Hợp đồng cung cấp sản phẩm/dịch vụ và hợp tác tập đoàn giữa Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) với MBS.	
2	Ngân hàng TMCP Quân đội	Công ty mẹ	0100283873; Ngày cấp 30/09/1994, thay đổi lần thứ 48 ngày 02/12/2020; Sở KHĐT HN	18 Lê Văn Lương, Cầu Giấy, Hà Nội	01/01/2022 đến 30/06/2022	Nghị quyết số 70/2021/MBS/HĐQT-NQ ngày 19/7/2021 về việc Giao dịch mua, bán Chứng chỉ tiền gửi do Ngân hàng TMCP Quân đội phát hành	HĐQT phê duyệt, chấp thuận các hợp đồng và giao dịch mua, bán Chứng Chỉ Tiền Gửi do Ngân hàng TMCP Quân Đội phát hành, phương thức thực hiện giao dịch sơ cấp và thứ cấp.	

3	Ngân hàng TMCP Quân đội	Công ty mẹ	0100283873; Ngày cấp 30/09/1994, thay đổi lần thứ 48 ngày 02/12/2020; SỞ KHĐT HN	18 Lê Văn Lương, Cầu Giấy, Hà Nội	01/01/2022 đến 30/06/2022	Nghị quyết số 90/2021/MBS/HĐ QT-NQ ngày 10/9/2021 về việc Thực hiện giao dịch ngoại tệ và phái sinh với MB	HDQT phê duyệt việc thực hiện giao dịch ngoại tệ, các sản phẩm phái sinh tỷ giá, lãi suất, ký các Hợp đồng giao dịch với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MB).
4	Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei	Công ty thành viên thuộc Ngân hàng TMCP Quân đội	0107349019; đăng ký lần đầu vào ngày 10/03/2016, sửa đổi, bổ sung lần thứ 06 ngày 01/03/2021.	Tầng 9, 10, 11, 12 Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	01/01/2022 đến 30/06/2022	Nghị quyết số 134/2021/MBS/HĐQT-NQ ngày 13/12/2021 về việc Giao dịch với Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei	HDQT phê duyệt việc ký kết các Hợp đồng sau giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán MB với Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei: - Hợp đồng Đại lý đăng ký lưu ký và thanh toán. - Hợp đồng mở Tài khoản và đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán.
5	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư MB	Công ty thành viên thuộc Ngân hàng TMCP Quân đội	0102041157; đăng ký lần đầu vào ngày 15/11/2007, thay đổi lần thứ 1 ngày 10/06/2022; SỞ KHĐT HN	Tầng 12 Tòa nhà 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội.	22/06/2022 đến 30/06/2022	Nghị quyết số 72/2022/MBS/HĐQT-NQ ngày 22/06/2022 về việc Giao dịch với Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư MB	HDQT chấp thuận thông qua Hợp đồng ủy quyền xác định nhà đầu tư chuyên nghiệp giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán MB với Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư MB

Ghi chú: Số giấy NSH (\*): số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2022).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Ngân hàng TMCP Quân đội	MBB A8105 55		010028387 3	30/09/1994, thay đổi lần thứ 48 ngày 02/12/2020	SỞ KHĐT HN	18 Lê Văn Lương, Cầu Giấy, Hà Nội	212,552,1 27	79,4236 1	Ngân hàng mẹ của MBS
2	Lê Viết Hải	005C0 00009	Chủ tịch HĐQT					555,170	0,20745	Bầu làm TV HĐQT từ ngày 03/06/2020
2.1	Lê Công Sòa									Bổ đề ông Lê Viết Hải



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.2	Nguyễn Thị Ngọc								Mẹ đẻ ông Lê Viết Hải	
2.3	Vũ Hoàng Yến								Vợ ông Lê Viết Hải	
2.4	Lê Nhật Minh								Con trai ông Lê Viết Hải	
2.5	Lê Công Duy								Con trai ông Lê Viết Hải	
2.6	Lê Thị Hải Yến								Em gái ông Lê Viết Hải	
2.7	Trần Văn Đức								Em rể ông Lê Viết Hải	
2.8	Vũ Đình Trới								Bố vợ ông Lê Viết Hải	
2.9	Hoàng Lan Hương								Mẹ vợ ông Lê Viết Hải	
2.10	Ngân hàng TMCP Quân đội								Ông Lê Viết Hải là TV HĐQT	
3	Vũ Thành Trung	005C2 31981	Phó Chủ tịch HĐQT					460,000	0,17189	Bầu làm TV HĐQT từ ngày 15/04/2016
3.1	Vũ Văn Quế	005C2 12353								Bố đẻ ông Vũ Thành Trung
3.2	Lê Thị Nghìn									Mẹ đẻ ông Vũ Thành Trung
3.3	Vũ Thị Hồng Mai									Chị gái ông Vũ Thành Trung
3.4	Vũ Thị Hồng Liên									Chị gái ông Vũ Thành Trung
3.5	Nguyễn Thị Thu Trang	005C4 87846								Vợ ông Vũ Thành Trung
3.6	Vũ Nguyễn Hà My									Con gái ông Vũ Thành Trung
3.7	Vũ Nguyễn Đức Trí									Con trai ông Vũ Thành Trung
3.8	Đỗ Thế Vinh									Anh rể ông Vũ Thành Trung

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.9	Hoàng Anh Tú								Anh rể ông Vũ Thành Trung	
3.10	Nguyễn Tân Thành								Bố vợ ông Vũ Thành Trung	
3.11	Chu Thị Phát								Mẹ vợ ông Vũ Thành Trung	
4	Phan Phương Anh	005C0 01144	Thành viên HĐQT						<b>Bầu làm TV HĐQT từ 26/04/2022</b>	
4.1	Phan Duy Sơn								Bố đẻ ông Phan Phương Anh	
4.2	Trần Thị Phương	005C1 10953							Mẹ đẻ ông Phan Phương Anh	
4.3	Cao Thị Quỳnh Liên								Vợ ông Phan Phương Anh	
4.4	Phan Anh Đức								Con trai ông Phan Phương Anh	
4.5	Phan Anh Đắc								Con trai ông Phan Phương Anh	
4.6	Cao Xuân Tư								Bố vợ ông Phan Phương Anh	
4.7	Vũ Thị Thanh								Mẹ vợ ông Phan Phương Anh	
5	Trần Thị Kim Thanh	005C4 49997	Thành viên HĐQT					170,000	0,06352	<b>Bầu làm TV HĐQT từ 20/04/2018</b>
5.1	Đoàn Thị Tứ									Mẹ đẻ bà Trần Thị Kim Thanh
5.2	Nguyễn Văn Ba									Chồng bà Trần Thị Kim Thanh
5.3	Nguyễn Minh Châu									Con gái bà Trần Thị Kim Thanh
5.4	Nguyễn Hưng Nghĩa									Con trai bà Trần Thị Kim Thanh
5.5	Trần Mạnh Toàn									Anh trai bà Trần Thị Kim Thanh



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.6	Trần Minh Cẩn								Chị dâu bà Trần Thị Kim Thanh	
5.7	Trần Mạnh Thắng								Em trai bà Trần Thị Kim Thanh	
5.8	Phạm Thu Hương								Em dâu bà Trần Thị Kim Thanh	
5.9	Trần Ánh Tuyết								Em gái bà Trần Thị Kim Thanh	
5.10	Nguyễn Thế Công								Em rể bà Trần Thị Kim Thanh	
6	Nguyễn Minh Hằng	005C00702	TV HĐQT				250,045	0,09343	Bầu làm TV HĐQT từ 03/06/2020	
6.1	Nguyễn Văn Lâm								Bố đẻ bà Nguyễn Minh Hằng	
6.2	Phan Thị Tỵ								Mẹ đẻ bà Nguyễn Minh Hằng	
6.3	Đặng Chí Trung	005C001316							Chồng bà Nguyễn Minh Hằng	
6.4	Đặng Minh Châu								Con bà Nguyễn Minh Hằng	
6.5	Đặng Chí Hiếu								Con bà Nguyễn Minh Hằng	
6.6	Nguyễn Thu Thủy								Em gái bà Nguyễn Minh Hằng	
6.7	Lê Nam								Em rể bà Nguyễn Minh Hằng	
6.8	Đặng Quế Vinh								Bố chồng bà Nguyễn Minh Hằng	
6.9	Lê Thị Hòa								Mẹ chồng bà Nguyễn Minh Hằng	
7	Trần Hải Hà	005C028887	TGD, Người phụ trách quản trị Công ty				1,311,576	0,49009	Bổ nhiệm TGD từ 03/06/2013 Bầu làm TV HĐQT từ 28/04/2014 Miễn nhiệm TV HĐQT từ 26/04/2022	
7.1	Trần Đình Hội								Bố đẻ Ông Trần Hải Hà	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
7.2	Nguyễn Thị Bích								Mẹ đẻ Ông Trần Hải Hà	
7.3	Hồ Phương Dung	005C470180							Vợ Ông Trần Hải Hà	
7.4	Trần Hoàng Dương								Con trai Ông Trần Hải Hà	
7.5	Trần Hoàng Lâm								Con trai Ông Trần Hải Hà	
7.6	Hồ Ngọc Huy								Bố vợ Ông Trần Hải Hà	
7.7	Nguyễn Thúy Anh								Mẹ vợ Ông Trần Hải Hà	
8	Phạm Thị Hoa	005C054589	Trưởng BKS				89	0,00003	Bầu làm TV BKS từ 10/04/2021	
8.1	Phạm Kim Phương								Cha đẻ bà Phạm Thị Hoa	
8.2	Nguyễn Thị Tươi								Mẹ đẻ bà Phạm Thị Hoa	
8.3	Phạm Quốc Thảo	005C054615							Em trai bà Phạm Thị Hoa	
8.4	Phạm Thị Hương	005C030307							Em gái bà Phạm Thị Hoa	
8.5	Phạm Đình Tiểu								Em trai bà Phạm Thị Hoa	
8.6	Phan Xuân Ngân	005C099098							Chồng bà Phạm Thị Hoa	
8.7	Phan Xuân Tùng								Con trai bà Phạm Thị Hoa	
8.8	Phan Hương Trà								Con gái bà Phạm Thị Hoa	
8.9	Lê Thị Thanh Tâm	005C028564							Em dâu bà Phạm Thị Hoa	
8.10	Hoàng Thị Thanh Thủy	005C028848					2	0,00000	Em dâu bà Phạm Thị Hoa	
8.11	Phạm Văn Phúc								Em rể bà Phạm Thị Hoa	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
9	Nguyễn Thị Diệp Quỳnh	005C2 99699	Thành viên BKS					43,000	0,01607	Bầu làm TV BKS từ 28/04/2014
9.1	Nguyễn Công Tuấn									Bố đẻ Bà Nguyễn Thị Diệp Quỳnh
9.2	Nguyễn Thị Hương									Mẹ đẻ Bà Nguyễn Thị Diệp Quỳnh
9.3	Hoàng Thế Sơn	005C0 99886								Chồng Bà Nguyễn Thị Diệp Quỳnh
9.4	Hoàng Việt Lâm									Con trai Bà Nguyễn Thị Diệp Quỳnh
9.5	Hoàng Minh Hải									Con trai Bà Nguyễn Thị Diệp Quỳnh
9.6	Nguyễn Thanh Hào									Chị gái Bà Nguyễn Thị Diệp Quỳnh
9.7	Bùi Quang Hòa									Anh rể Bà Nguyễn Thị Diệp Quỳnh
9.8	Hoàng Thanh Quang									Bố chồng bà Nguyễn Thị Diệp Quỳnh
9.9	Nguyễn Thị Hinh									Mẹ chồng bà Nguyễn Thị Diệp Quỳnh
10	Vũ Thị Hương	005C0 53413	Thành viên BKS					43,000	0,01607	Bầu làm TV BKS từ 27/04/2017
10.1	Vũ Đức Bông									Bố đẻ Bà Vũ Thị Hương
10.2	Phan Thị Soan									Mẹ đẻ Bà Vũ Thị Hương
10.3	Phan Văn Duy									Chồng Bà Vũ Thị Hương
10.4	Phan Vũ Minh Phương									Con gái Bà Vũ Thị Hương
10.5	Phan Vũ Minh Anh									Con gái Bà Vũ Thị Hương
10.6	Vũ Thị Thanh Hải									Chị gái Bà Vũ Thị Hương

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
10.7	Vũ Thị Hồng								Chị gái Bà Vũ Thị Hương	
10.8	Vũ Đức Huy								Em trai Bà Vũ Thị Hương	
10.9	Phạm Văn Toại								Anh rể Bà Vũ Thị Hương	
10.10	Nguyễn Văn Đạt								Anh rể Bà Vũ Thị Hương	
10.11	Lê Thị Hải Vân								Em dâu Bà Vũ Thị Hương	
10.12	Phan Văn Bon								Bố chồng bà Vũ Thị Hương	
10.13	Trần Thị Vui								Mẹ chồng bà Vũ Thị Hương	
11	Phùng Thị Thanh Hà	005C028700	Phó Tổng Giám đốc					343,172	0,12823	Bổ nhiệm chính thức PTGD từ 05/07/2013
11.1	Phùng Xuân Trường									Bố đẻ Bà Phùng Thị Thanh Hà
11.2	Trần Thị Lý									Mẹ đẻ Bà Phùng Thị Thanh Hà
11.3	Nguyễn Việt Thanh	005C269169								Chồng Bà Phùng Thị Thanh Hà
11.4	Nguyễn Đình Long									Con trai Bà Phùng Thị Thanh Hà
11.5	Nguyễn Đình Tùng									Con trai Bà Phùng Thị Thanh Hà
11.6	Nguyễn Hà Linh Đan									Con gái Bà Phùng Thị Thanh Hà
11.7	Phùng Thanh Sơn									Anh trai Bà Phùng Thị Thanh Hà
11.8	Trần Thị Hương									Chị dâu Bà Phùng Thị Thanh Hà
11.9	Phùng Thị Thanh Giang									Em gái Bà Phùng Thị Thanh Hà
11.10	Nguyễn Đình Sáng									Bố chồng bà Phùng Thị Thanh Hà
11.11	Vũ Thị Liên									Mẹ chồng bà Phùng Thị Thanh Hà



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
12	Lê Thành Nam	005C5 95666	Phó Tổng Giám đốc					414,084	0,15473	Bổ nhiệm chính thức Phó Tổng Giám đốc từ 08/06/2016
12.1	Lê Thành Hưng									Bố đẻ Ông Lê Thành Nam
12.2	Nguyễn Thị Nhung									Mẹ đẻ Ông Lê Thành Nam
12.3	Nguyễn Thị Thùy Dương	005C6 06689								Vợ Ông Lê Thành Nam
12.4	Lê Nguyễn Bình Minh									Con trai Ông Lê Thành Nam
12.5	Lê Nguyễn Anh Quân									Con trai Ông Lê Thành Nam
12.6	Lê Thành Trung									Em trai Ông Lê Thành Nam
12.7	Mùng Thị Hương									Em dâu Ông Lê Thành Nam
12.8	Lê Hạnh									Em trai Ông Lê Thành Nam
12.9	Trần Thị Anh									Em dâu Ông Lê Thành Nam
12.10	Lê Trung Dũng									Em trai Ông Lê Thành Nam
12.11	Phạm Thị Hương									Em dâu Ông Lê Thành Nam
12.12	Nguyễn Đình Thắng									Bố vợ ông Lê Thành Nam
12.13	Vũ Thị Thân									Mẹ vợ ông Lê Thành Nam
12.14	Công ty cổ phần Thuốc Thú y Cai Lậy									Ông Nam là Thành viên HĐQT
12.15	Công ty cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Thương mại Giấy Việt									Ông Nam là Phó Chủ tịch HĐQT

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
13	Lê Văn Tuấn	005C054776	TV Ban Điều hành					350,000	0,13078	Giao nhiệm vụ TV BDH từ 02/01/2019
13.1	Hoàng Thị Thùy Dương	005C359948								Vợ ông Lê Văn Tuấn
13.2	Lê Hoàng Tuấn Minh									Con ông Lê Văn Tuấn
13.3	Lê Hoàng Minh Anh									Con ông Lê Văn Tuấn
13.4	Lê Văn Liên									Bố đẻ ông Lê Văn Tuấn
13.5	Bùi Thị Bộ									Mẹ đẻ ông Lê Văn Tuấn
13.6	Lê Văn Tân									Anh trai ông Lê Văn Tuấn
13.7	Lê Văn Tấn	005C054519								Em trai ông Lê Văn Tuấn
13.8	Nguyễn Thị Thảo									Chị dâu ông Lê Văn Tuấn
13.9	Bùi Thị Thai Ngọc									Em dâu ông Lê Văn Tuấn
13.1	Hoàng Văn Long									Bố vợ ông Lê Văn Tuấn
13.11	Trần Thị Thái									Mẹ vợ ông Lê Văn Tuấn
14	Nguyễn Xuân Cường	005C711254	TV Ban Điều hành					7,500	0,00280	Giao nhiệm vụ TV BDH từ 01/06/2022
14.1	Nguyễn Xuân Việt									Bố đẻ ông Nguyễn Xuân Cường
14.2	Phạm Thị Hồng Hạnh	005C353695								Vợ ông Nguyễn Xuân Cường
14.3	Nguyễn Xuân Vĩnh Tuấn									Con ông Nguyễn Xuân Cường
14.4	Nguyễn Phạm Gia Nghi									Con ông Nguyễn Xuân Cường



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
14.5	Khuất Thị Hồng								Mẹ vợ ông Nguyễn Xuân Cường	
14.6	Nguyễn Thị Thảo Vy								Em ruột ông Nguyễn Xuân Cường	
14.7	Nguyễn Kim Quyền								Em rể ông Nguyễn Xuân Cường	
15	Nguyễn Kim Chung	005C0 06808	Giám đốc tài chính				202,619	0,07571	Bổ nhiệm Giám đốc tài chính từ 10/04/2021	
15.1	Nguyễn Hồng Kiêm								Bố đẻ Bà Nguyễn Kim Chung	
15.2	Nguyễn Thị Vĩnh								Mẹ đẻ Bà Nguyễn Kim Chung	
15.3	Hoàng Minh Tú	005C0 07277					3,560	0,00133	Chồng Bà Nguyễn Kim Chung	
15.4	Hoàng Minh Ngọc								Con gái Bà Nguyễn Kim Chung	
15.5	Hoàng Minh Hương								Con gái Bà Nguyễn Kim Chung	
15.6	Nguyễn Thủy Vân	005C0 56123							Chị gái Bà Nguyễn Kim Chung	
15.7	Nguyễn Nam Sơn								Anh trai Bà Nguyễn Kim Chung	
15.8	Nguyễn Thị Thu Thủy	005C0 02664							Chị gái Bà Nguyễn Kim Chung	
15.9	Lê Việt Hòa								Anh rể Bà Nguyễn Kim Chung	
15.10	Hoàng Hải Yên								Chị dâu Bà Nguyễn Kim Chung	
15.11	Nguyễn Văn Hạnh								Anh rể Bà Nguyễn Kim Chung	
15.12	Hoàng Văn Chính								Bố chồng bà Nguyễn Kim Chung	
15.13	Lê Thị Cúc	005C0 32013							Mẹ chồng bà Nguyễn Kim Chung	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
16	Nguyễn Văn Học	005C099298	Kế toán trưởng					95,000	0,03550	Bổ nhiệm KTT từ 23/08/2018
16.1	PhạmThị Liễu									Mẹ đẻ ông Nguyễn Văn Học
16.2	Bùi Kim Thoa									Vợ ông Nguyễn Văn Học
16.3	Nguyễn Diệu Linh									Con gái ông Nguyễn Văn Học
16.4	Nguyễn Khánh Hân									Con gái ông Nguyễn Văn Học
16.5	Nguyễn Văn Diệu									Anh trai ông Nguyễn Văn Học
16.6	Nguyễn Xuân Trường									Anh trai ông Nguyễn Văn Học
16.7	Nguyễn Văn Thang									Anh trai ông Nguyễn Văn Học
16.8	Nguyễn Thị Nền									Chị gái ông Nguyễn Văn Học
16.9	Nguyễn Thị Mến									Chị gái ông Nguyễn Văn Học
16.10	Bùi Thị Thanh Huyền									Chị dâu ông Nguyễn Văn Học
16.11	Tô Thị Nơ									Chị dâu ông Nguyễn Văn Học
16.12	Nguyễn Văn Sắc									Anh rể ông Nguyễn Văn Học
16.13	Bùi Thị Toan									Chị dâu ông Nguyễn Văn Học
16.14	Tô Văn Phúc									Anh rể ông Nguyễn Văn Học
16.15	Bùi Dũng									Bố vợ ông Nguyễn Văn Học
16.16	Nguyễn Thị Lập									Mẹ vợ ông Nguyễn Văn Học



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
17	Trần Thị Thanh Huyền	005C0 09546 026C5 74561	Trưởng Phòng Kiểm toán nội bộ					68,795	0,02571	Bổ nhiệm Trưởng phòng KTNB từ 17/04/2017
17.1	Hoàng Thị Yên									Mẹ đẻ bà Trần Thị Thanh Huyền
17.2	Bùi Thanh Thủy	005C0 20888						13,041	0,00487	Chồng bà Trần Thị Thanh Huyền
17.3	Bùi Huyền Nhi									Con gái bà Trần Thị Thanh Huyền
17.4	Bùi Văn Hà									Con gái bà Trần Thị Thanh Huyền
17.5	Trần Thị Thu Hiền	005C2 17067								Chị gái bà Trần Thị Thanh Huyền
17.6	Đào Văn Hạnh									Anh rể bà Trần Thị Thanh Huyền
17.7	Trần Cao Khang									Em trai bà Trần Thị Thanh Huyền
17.8	Bùi Thị Minh Hằng	005C0 23211								Em dâu bà Trần Thị Thanh Huyền
17.9	Bùi Văn Vân									Bố chồng bà Trần Thị Thanh Huyền
17.10	Trần Thị Điểm									Mẹ chồng bà Trần Thị Thanh Huyền
18	Đỗ Thị Thúy Nga	005C0 62334 026C2 03971	Chuyên viên Kiểm toán nội bộ							Là CV KTNB từ 27/8/2018
18.1	Đỗ Đình Tình	12210 00070 9095								Bố đẻ bà Đỗ Thị Thúy Nga
18.2	Ninh Thị Mơ	005C4 64561								Mẹ đẻ bà Đỗ Thị Thúy Nga

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
18.3	Đỗ Khánh Linh	005C4 64552 00013 11293								Em gái bà Đỗ Thị Thúy Nga
18.4	Luyện Ngọc Hùng	005C4 64560 00011 99296								Em rể bà Đỗ Thị Thúy Nga
19	Mai Thị Sen	005C2 00399	Chuyên viên cao cấp Kiểm toán nội bộ							Là CV KTNB từ 2/1/2019
19.1	Mai Văn Tân									Bố đẻ bà Mai Thị Sen
19.2	Mỹ Thị Phương									Mẹ đẻ bà Mai Thị Sen
19.3	Mai Văn Dũng	005C4 81508								Anh trai bà Mai Thị Sen
19.4	Nguyễn Thị Quỳnh									Chị dâu bà Mai Thị Sen
19.5	Mai Thị Nhung	005C2 08607								Chị gái bà Mai Thị Sen
19.6	Bùi Quang Thái	005C4 91812								Anh rể bà Mai Thị Sen
20	Vũ Thị Thanh Huyền		CV Phòng KTNB							Là CV KTNB từ 24/09/2021
20.1	Vũ Đình Khai									Bố đẻ bà Vũ Thị Thanh Huyền
20.2	Lã Thị Quyên									Mẹ đẻ bà Vũ Thị Thanh Huyền
20.3	Vũ Thị Xuân									Chị gái bà Vũ Thị Thanh Huyền
20.4	Phạm Quang Lực									Anh rể bà Vũ Thị Thanh Huyền
20.5	Vũ Quốc Huy									Anh trai bà Vũ Thị Thanh Huyền
20.6	Đào Thị Giang									Chị dâu bà Vũ Thị Thanh Huyền



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có ✓

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP HĐQT.

